TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-PT
Ngày 14 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Nguyễn Mạnh Hùng.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Lê Hồng Q, do có kháng cáo của bị cáo Lê Hồng Q và bị hại Vũ Đình D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:* Lê Hồng Q, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu T và bà Trần Thị N; có vợ là Vũ Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Ngụy Thị H - Cộng tác viên của Trung tâm tư vấn pháp luật Học viện tư pháp; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông Vũ Đình D, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Vũ Thị O, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1950; có mặt.

2. Ông Trần Đức H, sinh năm 1972; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; vắng mặt.

4. Ông Bùi X, sinh năm 1971; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hồng Q là người nhận thầu khoán quản lý và thu phí chợ L, thuộc thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, khi Lê Hồng Q đang thu phí bên trong chợ L thì có 01 xe ô tô tải đang chở dưa hấu đi lùi vào cổng chợ đoạn trước cửa nhà ông Vũ Đình D. Thấy vậy, Lê Hồng Q đi lại khu đất trống cạnh nhà ông D, cầm 02 sọt nhựa màu đen (dùng để đựng hoa quả) của gia đình ông D, mục đích chặn xe ô tô chở dưa hấu để thu tiền phí vào chợ. Lúc này, ông D từ trong nhà chạy ra chửi Lê Hồng Q rồi xông vào giằng lấy 01 chiếc sọt nhựa trên tay phải Lê Hồng Q đang cầm, ném về vị trí ban đầu. Sau đó, ông D dùng tay trái nắm vào thành sọt nhựa còn lại Lê Hồng Q đang cầm trên tay trái để giằng lại thì Lê Hồng Q giơ sọt nhựa lên cao giằng và lắc mạnh sang hai bên để không cho ông D giằng lại sọt nhựa, làm các nan nhựa ở thành sọt bị vỡ, gãy rơi xuống đất. Ông D buông tay đang cầm sọt nhựa rồi dùng tay phải đấm 01 nhát vào ngực Lê Hồng Q, làm Lê Hồng Q lùi lại phía sau va vào xe mô tô chở thịt lợn của ông Trần Đức H vừa đi đến, làm xe mô tô nghiêng sang bên trái, thịt lợn chở trên xe bị rơi ra đường. Người dân xung quanh thấy vậy vào can ngăn thì ông D đi về đứng trước cửa nhà, Lê Hồng Q vứt sọt nhựa lại trên đường rồi đi ra chỗ xe ô tô chở dưa hấu để thu phí vào chợ. Khi Lê Hồng Q đang thu phí vào chợ của lái xe ô tô chở dưa hấu thì ông D đứng trước cửa nhà chửi Lê Hồng Q, rồi chạy đến dùng 02 tay đấm vào ngực Lê Hồng Q. Thấy vậy, Lê Hồng Q dùng tay trái đấm 01 nhát từ dưới lên trên trúng vào cằm dưới của ông D, làm ông D loạng choạng lùi lại về phía sau khoảng 05m và ngã ngửa vào một số xe đạp đang dựng ở bãi đất trống gần đống rác cạnh nhà ông D. Lê Hồng Q tiếp tục xông vào, dùng tay phải đấm 01 nhát từ trên xuống vào mặt ông D thì người dân xung quang vào can ngăn, Lê Hồng Q dừng lại và bỏ đi. Hậu quả ông Vũ Đình D bị thương tích, được đưa đi sơ cứu, điều trị tại nhiều bệnh viện khác nhau.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã L đã lập biên bản vụ việc theo quy định và thu giữ vật chứng, gồm: 01 sọt nhựa hình chữ nhật, màu đen, kích thước khoảng (45 x 30 x 25)cm, trên thành sọt có nhiều vết gãy nham nhở; 06 mảnh

nhựa màu đen, dạng mắt lưới, có kích thước khác nhau, được niêm phong ký hiệu QT1.

Ngày 07/6/2022, Công an xã L, huyện T chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T để xác minh, điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của ông Vũ Đình D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/22/TgT ngày 15/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Chấn thương sọ não (máu tụ dưới màng cứng mạn tính bán cầu trái, liệt 1/2 người phải), liên quan tới chấn thương sọ não ngày 19/5/2022, sau điều trị:

+ Máu tụ dưới màng cứng còn ổ dịch, không có di chứng thần kinh: 16%.

+ Khuyết xương sọ đỉnh trái, đường kính ổ khuyết từ 2cm trở xuống: 16%.

+ 02 sẹo nhỏ vùng đầu, không ảnh hưởng chức năng: 01%; 01%.

+ Liệt 1/2 người phải độ I: Vũ Đình D chưa đi khám chuyên khoa Thần kinh nên không có căn cứ đánh giá và xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Sẹo nhỏ vùng mặt, không ảnh hưởng chức năng: 03%.

- Gãy xương bàn V tay trái, không hạn chế chức năng bàn tay, ngón tay: 06%.

- Chấn thương mắt (hai mắt mi nề tím và xuất huyết kết mạc), sau điều trị ổn định, không ảnh hưởng thị lực: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Sây sát da cẳng bàn tay phải, sau điều trị không để lại dấu vết thương tích: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm tần. Do yêu cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Đình D, tại thời điểm giám định: 37% (ba mươi bẩy phần trăm), tổn thương khác và di chứng khi nạn nhân điều trị ổn định ra viện đề nghị Quý cơ quan cung cấp đủ hồ sơ bệnh án điều trị và trưng cầu giám định bổ sung.

3. Đặc điểm chiều hướng và vật gây thương tích.

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định:

- Thương tích sau điều trị ổn định và liền sẹo không đủ căn cứ xác định chiều hướng.

- Đa chấn thương do vật tày gây nên. Rách, sây sát da do vật có cạnh gây nên".

Ngày 01/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung mức độ tổn hại sức khỏe của ông Vũ Đình D. Ngày 02/11/2022, ông Vũ Đình D có đơn xin từ chối giám định thương tích bổ sung.

Ngày 03/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định dẫn giải người bị hại đối với ông Vũ Đình D để giám định thương tích đối với ông D, nhưng ông D không chấp hành việc dẫn giải và kiên quyết từ chối việc giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Đình D yêu cầu Lê Hồng Q phải bồi thường các khoản sau:

1. Chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm y tế xã L và các bệnh viện: tổng là 77.427.277 đồng;

2. Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 150.000.000 đồng;

3. Thu nhập thực tế bị mất trong quá trình điều trị từ ngày 19/5/2022 đến ngày 31/12/2022: 227 ngày x 250.000 đồng/ ngày = 56.750.000 đồng;

4. Thu nhập thực tế bị giảm sút trong năm 2023: 365 ngày x 250.000 đồng/ngày x 30% = 27.375.000 đồng;

5. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 150.000.000 đồng;

6. Chi phí đi lại (thuê taxi đi khám, chữa bệnh tại các bệnh viện): tổng là 3.580.000 đồng;

7. Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc:

- Thu nhập thực tế bị mất của bà Vũ Thị O (vợ) chăm sóc trong quá trình ông D điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam từ ngày 19/5/2022 đến ngày 23/5/2022: 05 ngày x 250.000 đồng/ngày = 1.250.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất của bà Vũ Thị O chăm sóc trong quá trình ông D điều trị tại Bệnh viện Mắt tỉnh Hà Nam từ ngày 14/6/2022 đến ngày 22/6/2022: 09 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.250.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất của người thân (vợ và con của ông D) chăm sóc trong quá trình ông D điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 từ ngày 21/6/2022 đến ngày 07/7/2022: bà Vũ Thị O 17 ngày x 250.000 đồng/ngày = 4.250.000 đồng; anh Vũ Đình T 4 ngày x 500.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng; anh Vũ Đình T 2 ngày x 400.000 đồng/ngày = 800.000 đồng; anh Vũ Đình Đ 4 ngày x 500.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng; anh Vũ Đình V 2 ngày x 400.000 đồng/ngày = 800.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất của bà Vũ Thị O chăm sóc trong quá trình ông D điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 từ ngày 12/8/2022 đến ngày 25/8/2022: 14 ngày x 250.000 đồng/ngày = 3.500.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất của bà Vũ Thị O chăm sóc trong quá trình ông D điều trị tại nhà từ ngày 19/5/2022 đến ngày 31/12/2022: (227 ngày - 45 ngày điều trị tại các bệnh viện) x 250.000 đồng/ngày x 50% = 22.750.000 đồng;

- Chi phí tàu xe đi lại cho người thân chăm sóc trong quá trình ông D điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 từ ngày 21/6/2022 đến ngày 07/7/2022: 5 người x 200.000 đồng/người = 1.000.000 đồng;

8. Chi phí giám định: 8.410.000 đồng;

9. Chi phí in ảnh thương tích: 600.000 đồng;

Tổng các khoản là: 514.742.277 đồng.

Do không thỏa thuận được việc bồi thường, ngày 23/11/2022, Lê Hồng Q tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện T để bồi thường cho ông Vũ Đình D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Hồng Q bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông Vũ Đình D số tiền là 162.268.000 đồng, được đối trừ 50.000.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 05 lập ngày 16/01/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện T; nay Lê Hồng Q còn phải bồi thường tiếp cho ông Vũ Đình D số tiền là 112.268.000 đồng (một trăm mười hai triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 03/3/2023, bị cáo Lê Hồng Q có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 08/3/2023, bị hại Vũ Đình D kháng cáo tăng mức hình phạt và mức bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 400.000.000 đồng, trong đó ông Vũ Đình D đã nhận tại phiên tòa số tiền 350.000.000 đồng và được nhận số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo Lê Hồng Q đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý. Vì vậy, bị hại rút toàn bộ kháng cáo và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Vũ Đình D. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích"; xử phạt bị cáo Lê Hồng Q 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Hồng Q cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng Q bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Vũ Đình D với tổng số tiền 400.000.000 đồng, trong đó ông D đã nhận tại phiên tòa số tiền 350.000.000 đồng và được nhận số tiền 50.000.000 đồng bị cáo Lê Hồng Q đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T. Về án phí phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại theo thỏa thuận và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm xác định; nhất trí với quan điểm của người bào chữa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

Bị hại và đại diện cho bị hại nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại theo thỏa thuận, bị hại rút toàn bộ kháng cáo và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo đề nghị của bị hại và nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Lê Hồng Q và bị hại Vũ Đình D trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; nội dung đảm bảo theo quy định tại Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị hại Vũ Đình D tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo Lê Hồng Q thay đổi kháng cáo là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi và tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hồng Q khai nhận hành vi của mình như trong bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, tại khu vực lối rẽ vào cổng chợ L, thuộc thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam, giữa Lê Hồng Q và ông Vũ Đình D xảy ra cãi, chửi, xô xát với nhau. Sau đó, Lê Hồng Q dùng tay trái đấm 01 nhát từ dưới lên trên trúng cằm dưới ông D, làm ông D bị ngã ngửa về sau, ngay sau đó, Lê Hồng Q tiếp tục xông vào dùng tay phải đấm 01 nhát từ trên xuống vào mặt ông D làm ông D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 37%.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

[3.1] Về kháng cáo giảm nhẹ hình phạt: Xét thấy, tuy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng hậu quả của hành vi phạm tội là nghiêm trọng nên cần giữ nguyên mức hình phạt 30 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã quyết định tuyên phạt đối với bị cáo.

[3.2] Về kháng cáo xin hưởng án treo: Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có các tình tiết giảm nhẹ mới đó là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại theo thỏa thuận và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hồng Q được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại Vũ Đình D.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Hồng Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 14/7/2023).

Giao bị cáo Lê Hồng Q cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Hồng Q và bị hại Vũ Đình D, bị cáo Lê Hồng Q bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Vũ Đình D với tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Trong đó, ông Vũ Đình D đã nhận tại phiên tòa số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) và được nhận số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) bị cáo Lê Hồng Q đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ngày 23/11/2022, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý (Theo Ủy nhiệm chi số 05 lập ngày 16/01/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện T).

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Hồng Q không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS, Tòa Hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải